“Phật giáo dưới sự kiểm soát của Việt Nam Cộng sản”, Ký giả Jared Roscoe phân tích trên tạp chí Phật giáo Hoa kỳ Tricycle hướng thân chính của Sư Ông Thích Nhất Hạnh và hướng Giải trừ Pháp nạn của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất

PARIS, ngày 12.9.2008 (PTTPGQT) - **Lời giới thiệu :** Xin mời quý Bạn đọc xem bài viết dưới đây của ký giả **Jared Roscoe** có tựa đề **“Phật giáo dưới sự kiểm soát của Việt Nam”** phân tích hai hướng đi trong nỗ lực thay đổi chính sách đàn áp tôn giáo của nhà cầm quyền Hà Nội. Một hướng đi thân chính của Sư ông Thích Nhất Hạnh qua ba chuyến về Việt Nam, và hướng Giải trừ Pháp nạn của Gíao hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất. Ký giả Jared Roscoe hiện đang theo học tại Đại học Luật khoa New York và Blog cho No Record Press.

Bài được đăng trên Tạp chí Tricycle tháng 8 năm nay. Tricycle hay Tam luân, là tạp chí xuất bản bốn kỳ một năm của Phật giáo Hoa Kỳ, ra đời từ năm 1990 nhằm phổ biến giáo lý và thực hành đạo Phật. Hiện nay Tricycle trở thành tạp chí lãnh đạo Phật giáo tại các nước Âu Mỹ, và từng đoạt ba lần Giải Folio về Tạp chí Tâm linh có giá trị nhất. Tạp chí Tricycle / Tam luân phát hành mỗi kỳ 100 nghìn số. Bạn đọc có thể vào Trang nhà Quê Mẹ đọc nguyên bản tiếng Anh. Bản Việt ngữ dưới đây do Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế dịch.

PTTPGQT

Phật giáo dưới sự kiểm soát của Việt Nam

Thích Nhất Hạnh và Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, cả hai đều muốn Nhà nước thay đổi chính sách đàn áp tôn giáo. Nhưng ý kiến hai bên hoàn toàn khác biệt trong việc làm đổi thay chính sách

JARED ROSCOE
đăng trên Tạp chí Tricycle của Phật giáo Hoa Kỳ

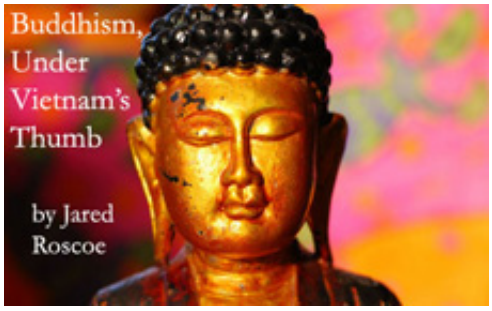

Sau gần bốn mươi năm lưu vong, người theo đạo Phật nổi danh thứ hai trong thế giới, là sư Thích Nhất Hạnh, trở về Việt Nam đầu năm 2005. Sự kích động quốc tế dấy lên trong chuyến trở về này - hàng nghìn người Việt tụ tập nghe sư thuyết giảng, những hàng tít lớn được đăng tải - che khuất những phê phán trong chuyến về cố hương của sư : lời phê phán mạnh mẽ và không mập mờ đến từ Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVNTN) mà sư Nhất Hạnh là thành viên trong những thập kỷ trước. Hàng giáo phẩm GHPGVNTN, một giáo hội lịch sử và độc

lập bị cấm đoán từ nhiều thập kỷ qua tại Việt Nam, tấn công vị sư nổi danh mà sách vở trước tác cùng cuộc hoằng hóa đã ảnh hưởng nhiều thế hệ Phật tử phương Tây.

Kể từ ngày Saigon thất thủ năm 1975 đưa tới hậu quả một chính quyền độc tài Cộng sản thiết lập lên, Việt Nam là một trong những chính quyền vi phạm nhân quyền quá quắc nhất trong thế giới - kể cả việc ngăn cấm tự do hành đạo. GHPGVNTN biện luận rằng chính quyền Việt Nam sẽ bán khoán chuyến viếng thăm của sư Thích Nhất Hạnh cho cộng đồng thế giới như một minh chứng rằng các cải cách nửa với đang thực hiện tại Việt Nam là sự cải thiện thật sự về tự do tôn giáo và nhân quyền. Nhiều người nhận định cuộc cải cách này không đáng kể, kể cả hàng lãnh đạo GHPGVNTN được đề cử làm ứng viên Giải Nobel Hòa bình : Đức Tăng thống Thích Huyền Quang vừa viên tịch hôm tháng 7.2008, và nhà đấu tranh cho nhân quyền Hòa thượng Thích Quảng Độ hiện đang bị quản chế hơn hai mươi năm qua.

Sư Thích Nhất Hạnh xem cuộc viếng thăm của ông như cơ hội may mắn chữa lành sự phân hóa nơi quê nhà, giảm thiểu căng thẳng giữa chính quyền Cộng sản và Phật giáo, và khuyến khích giới trẻ Việt Nam thực hành đạo Phật. *“Đây là sự đáp ứng nhu cầu cho nhân dân Việt Nam. Đã đến lúc thực hiện cuộc hòa giải để thống nhất thực sự đất nước”*, như lời sư Pháp Ấn nói. Sư là người phụ tá cao cấp của sư Thích Nhất Hạnh. Mặt khác, thì GHPGVNTN xem cuộc thăm viếng của sư Thích Nhất Hạnh là một ngây thơ chính trị nếu không là “phi-Phật giáo”. Phát ngôn nhân của GHPGVNTN, ông Võ Văn Ái, tuyên bố rằng sự cấu kết với chính quyền Việt Nam chỉ mang lại tác dụng *“giúp Hà Nội chôn sống Phật giáo... biến 2000 năm truyền thống độc lập của Phật giáo Việt Nam thành công cụ chính trị cho Đảng Cộng sản, và biến tư tưởng cao cả của đạo Phật cứu khổ thành tín ngưỡng mê tín dị đoan”*.

Tây Tạng. Từ ngữ biểu thị nền tư tưởng của một xứ sở Phật giáo, của cuộc đàn áp mà chính quyền Trung quốc tiếp diễn mới đây, và cuộc lưu vong dài trải của Đức Dalai Lama. Rồi cuộc bạo động và mất ổn định chính trị mới đây ở Miến Điện, với những hình ảnh sống động của chư Tăng Miến ôn hòa thách thức. Miến Điện cũng đã trở thành và đồng nghĩa với cuộc đàn áp Phật tử. Nhưng Việt Nam ? Đối với nhiều người Tây phương, sự liên tưởng bao quanh Việt Nam vẫn quay tròn theo thuyết domino, cộng sản, và cuộc chiến tranh Việt Nam. Một số người còn

hồi tưởng những hình ảnh các nhà sư tự thiêu trong thời chiến.

Điều còn thiếu vắng ở Việt Nam ngày nay, là những cuộc biểu tình rộng lớn như ở Miến Điện và Tây Tạng. Chưa có những hình ảnh sống động qua y áo chư Tăng xuống đường ở Saigon, vì lẽ chính quyền hạn chế số Tăng sĩ hành đạo. Cuộc đàn áp tại Việt Nam tinh vi hơn, nhưng dữ dội [chẳng thua gì Miến Điện và Tây Tạng]. Ngay từ khi được thành lập vào thập kỷ trước, Ủy hội Hoa Kỳ Bảo vệ Tự do tôn giáo trên Thế giới (US Commission on International Religious Freedom), là tổ chức của lưỡng đảng tại Hoa Kỳ, nhằm mục tiêu theo dõi tự do tôn giáo trên thế giới, đã không ngừng đặt Việt Nam vào các quốc gia đàn áp nhân quyền quen thuộc như Miến Điện, Trung quốc, Iran, Bắc Triều tiên, Sudan và Saudi Arabia.

Lịch sử Phật giáo Việt Nam gắn bó chặt chẽ với lịch sử chính trị dưới vùng đất bị Trung quốc đô hộ qua nhiều thế kỷ. Cuộc chiếm đóng này, và quan hệ với người Khmer ở phía Tây Nam, đưa tới sự đa dạng khác thuờng về truyền thống tôn giáo tại Việt Nam. Phật giáo Đại thừa, Khổng giáo, và Lão giáo chung sống và pha trộn qua nhiều thế kỷ. Một trong những truyền thống tôn giáo bản địa, đạo Cao Đài, là một hỗn hợp của nhiều tôn giáo lớn trong thế giới với nền tín ngưỡng địa phương, (Các giáo phái Cao Đài độc lập cũng đang đối diện với những sách nhiễu và phân biệt đối xử của chính quyền Việt Nam). Biết bao lần trong lịch sử Việt Nam, tôn giáo đóng vai trò chính trị quan trọng. Trong thời đại vàng son kéo dài từ thế kỷ thứ X đến thế kỷ XV, Phật giáo nở rộ và nhiều vị Quốc sư là những Phật tử được nhân dân kính trọng. Tuy nhiên vào đầu thế kỷ XV, triều Lê đẩy Phật giáo sang bên lề, bắt Tăng sĩ phải hoàn tục nếu không qua được kỳ thi sát hạch. Vua Lê Thái Tổ kiểm soát chư Tăng và cấm xây dựng chùa chiền khi chưa được phép. Rồi qua cuộc nội chiến thế kỷ XVI, nhà Nguyễn dùng Phật giáo để chấn chỉnh Việt Nam thông qua những biện pháp phù dân như xây cất chùa chiền mới.

Phật giáo ngày nay vẫn tiếp tục liên kết với xã hội và đời sống chính trị. Một người thân cận của sư Thích Nhất Hạnh tố cáo GHPGVNTN cất chứa *"những lá cờ của chế độ cũ"* của miền Nam Việt Nam, ngụ ý sứ mệnh của GHPGVNTN là chính trị chứ không phải tâm linh. Tuy nhiên không thể nào phân biệt chính trị với tâm linh trong thực tiễn hằng ngày. Ông Võ Văn Ái đáp rằng *"Tu tập Phật giáo có nghĩa là thực hiện giáo lý đạo Phật trong mỗi ngày. Sự tu tập bao hàm (a) khai mở trí tuệ bát nhã để phá trừ vô minh và (b) hành động cứu chúng sinh ra khỏi mọi khổ đau. Nếu ai sống trọn vẹn với hai nguyên lý này, sẽ không còn*

thấy biên giới giữa đức tin và chính trị".

Đúng thế, một khái niệm đặc biệt nổi tiếng của sư Thích Nhất Hạnh là *"Phật giáo dấn thân"*, tức sự ứng dụng của trí tuệ thu đạt từ thiền định và giáo lý cứu khổ trong thế giới của đạo Phật, bất cứ trên lĩnh vực chính trị, kinh tế hay xã hội.

Ông Võ Văn Ái thì đáp trả rằng : *"Phật giáo đại thừa khuyến thỉnh sự dấn thân vào bất cứ lĩnh vực nào. Đây không là một lý giải hiện đại. Bộ kinh Phật sớm nhất của Phật giáo Việt Nam, là Lục Độ Tập Kinh vào thế kỷ thứ ba sau Tây lịch, dạy các nguyên tắc dấn thân cho mọi người :* ***"Bồ tát thấy dân kêu ca, liền gạt lệ xông vào nơi chính trường hà khắc để cứu dân khỏi nạn lầm than"****.* Chúng ta cần nhớ rằng Bồ tát, người đạt tới quả vị giác ngộ, nhưng không nhập Niết Bàn để dấn thân cứu độ chúng sinh. Ông Võ Văn Ài đưa ra hình ảnh Bồ tát Địa Tạng "vào địa ngục cứu những ai đang bị hành xác và nguyện sẽ không thành Phật bao lâu còn một chúng sinh trong địa ngục".

Ngày nay, chính quyền Việt Nam cấm việc tu hành Phật giáo một cách độc lập ; chỉ có Phật giáo Nhà nước mới được quyền hành đạo. Dân chúng được cho phép đến chùa, đốt hương, cúng kiến, nhưng trái tim Bi Trí của đạo Phật đã bị chính quyền cắt bỏ. Ở Việt Nam ai thực hành cốt lõi đạo đức Phật giáo - chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng - tất sẽ bị vào tù vì tội "tuyên truyền chống phá chế độ". Hiến pháp Việt Nam tuyên bố cá nhân có quyền tự do tín ngưỡng theo họ chọn lựa. Nhưng trong thực tế, tự do này bị hạn chế rõ rệt. Chính quyền Việt Nam rất cẩn trọng để không cho phép các tôn giáo phát triển qua việc tập trung và tổ chức có nguy cơ biến thành sự thách thức với quyền uy của Đảng Cộng sản. Chính quyền Việt Nam biến các tôn giáo lớn tại Việt Nam thành phụ tùy cho Đảng Cộng sản. Hiện nay bạn có quyền thực hiện tín ngưỡng của bạn - trừ phi bạn tin vào những con đường giác ngộ, khác với điều chính quyền cho phép ; hay ví dụ bạn tin rằng bạn có bổn phận chống lại sự phi pháp của chính quyền trong việc chiếm đất của nông dân, hay là có bổn phận phải tham gia các phong trào công dân ở địa phương nhằm cứu trợ các nạn nhân nghèo khó hoặc lâm nạn lũ lụt. Hình thức của Phật giáo vẫn còn đó, nhưng sự tự do tu hành đạo Phật hằng ngày ở ngoài các chùa viện đã bị hạn chế. Phản kháng chống chính quyền độc chiếm Phật giáo, kể cả biểu dương ôn hòa kiến nghị cho sự công nhận

tổ chức Phật giáo, đã gặp phải sự chống cự mạnh mẽ và vu cáo, buộc tội. Năm 2007, mười vị Sư Khmer đòi hỏi ôn hòa cho sự độc lập ngoài Giáo hội Phật giáo Nhà nước đã bị bắt hoàn tục và bị bắt giam. Chỉ nêu một trong những vụ đàn áp các thành viên thuộc GHPGVNTN, thì năm 2006, một thành viên của GHPGVNTN tỉnh Khánh Hòa, theo tin của Ủy hội Hoa Kỳ Bảo vệ Tự do tôn giáo trên Thế giới, "đã bị sách nhiễu và bị trục xuất khỏi ngôi chùa do Sư cô gầy dựng nên" chỉ vì Sư cô tham gia GHPGVNTN. Ông Leonard Leo, Ủy viên thuộc Ủy hội Hoa Kỳ Bảo vệ Tự do tôn giáo trên Thế giới, trong cuộc điều trần trước Tổ chức Nhân quyền của Quốc hội Hoa Kỳ cuối năm 2007, đã tuyên bố rằng *"Đối với Phật tử, yêu sách ôn hòa cho sự độc lập [của Giáo hội] bị xem như đe dọa quyền kiểm soát của chính quyền. Thêm nữa, phát biểu ôn hòa ý kiến mình hay biểu tình đòi hỏi cho tự do tôn giáo rộng rãi - rồi đòi cải cách pháp luật và chính trị cần thiết cho sự tự do này - sẽ bị xem như thách thức quyền uy chính phủ"*.

Đúng như lời GHPGVNTN tiên liệu năm 2005, Thông tấn xã Việt Nam do Nhà nước kiểm soát đánh trống khua chuông về sự trở về của nhà sư sau thời gian dài lưu vong : *"Sư Thích Nhất Hạnh ca tụng chính sách mở cửa tôn giáo của Nhà nước".* Không lâu sau cuộc thăm viếng của sư Thích Nhất Hạnh, chính phủ Hoa Kỳ rút tên Việt Nam ra khỏi danh sách các quốc gia đàn áp tôn giáo, nhờ thấy có dấu hiệu cải thiện tự do tôn giáo tại Việt Nam - mặc bao chống đối của Ủy hội Hoa Kỳ Bảo vệ Tự do tôn giáo trên Thế giới và nhiều dân biểu Quốc hội Hoa Kỳ. Rồi Hoa Thịnh Đốn bình thường hóa quan hệ thương mại với Việt Nam và dọn đường cho Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới - đích kinh tế mà Việt Nam chờ đợi từ lâu. Từ đó, hướng tiến cải cách nhân quyền tại Việt Nam, mà có người cho như có cải thiện, tự nó đã bị đảo ngược. Nữ Dân biểu Quốc hội Hoa Kỳ Zoe Lofgren nói : *"Tình trạng hôm nay là Việt Nam đã đạt được những lợi lộc kinh doanh mà họ tìm kiếm, nhưng họ vẫn tiếp tục vi phạm nhân quyền và tự do tôn giáo của người công dân đang ôn hòa đòi hỏi dân chủ hay mong ước thực hiện tự do tín ngưỡng họ chọn lựa. Chính quyền Bush đã hiến tặng cho Hà Nội công cụ hữu hiệu nhất của Hoa Kỳ [tức CPC] là công cụ bó buộc Việt Nam phải tôn trọng các nhân quyền được thế giới công nhận".* Bà Zoe Lofgren theo đảng Dân chủ, đại biểu Quốc hội tại thành phố San Jose, Đồng chủ tịch Tổ hợp ủng hộ Việt Nam tại Quốc hội.

Trong chuyến về đầu tiên năm 2005, sư Thích Nhất Hạnh giải thích cho Pháp tấn xã AFP rằng ông và tăng thân của ông *"muốn thận trọng lắng nghe để tìm hiểu thực tại"*. Mục tiêu của sư là tương tác với mọi phía trong thảo luận. *"Lập trường chúng tôi"*, sư nói tiếp, *"là lắng nghe mọi người, lắng*

nghe những Phật tử bất an và lắng nghe viên chức chính quyền đang đối diện với những khó khăn. Nhiều lúc, người ta cần ngồi xuống nhiều tháng nói chuyện với nhau".

Nhưng với ông Võ Văn Ái và GHPGVNTN thì chẳng thấy cách nào hòa giải với một chế độ man rợ. Tại Đại hội Phong trào Dân chủ Thế giới lần thứ 5 tổ chức tại thủ đô Kiev [Ukraine], ông Võ Văn Ái nhắc tới Mahatma Gandhi khi nói rằng *"Nếu anh thấy một thằng điên cầm dao giết người, anh phải giật lấy con dao trong tay nó, chứ không là giết tên điên ấy"*. Ông Ái đi vào chi tiết hơn khi nói *"GHPGVNTN đấu tranh cho nhân quyền chỉ là vấn đề giữ Năm giới cấm. Phật tử thuộc GHPGVNTN phát nguyện không sát sinh. Nhưng khi Việt Nam [Cộng sản] tùy tiện giết dân, thì người Phật tử phải chống đối sự đàn áp của Nhà nước. Người Phật tử phát nguyện không nói dối, nhưng khi Hà Nội cấm đoán tự do ngôn luận, khóa miệng truyền thông, báo chí, bỏ tù ký giả nói lên sự thật, thì người Phật tử phải đấu tranh cho tự do ngôn luận, tự do báo chí".*

Sư Thích Nhất Hạnh tiếp tục các chuyến đi đại chúng tại Việt Nam - mới đây vào tháng 5.2008 - được nhiều hàng tít lớn đăng tải nhưng ít khi nghe nói các câu chuyện đàn áp nhân quyền.

Phần GHPGVNTN thì vẫn tiếp tục cuộc đấu tranh thăng tiến tự do tôn giáo và nhân quyền tại Việt Nam, dù thừa biết những vận động này chỉ làm cho chính quyền Việt Nam nổi giận. Ví dụ vào năm 1995, Hòa thượng Thích Quảng Độ bị kết án 5 năm tù vì tổ chức Phái đoàn GHPGVNTN đi cứu trợ nạn nhân lũ lụt. Chính quyền Việt Nam không chính thức cho phép GHPGVNTN hoạt động, nhưng Giáo hội vẫn thiết lập các Ban Đại diện GHPGVNTN tại các tỉnh thành để theo đuổi việc cứu trợ nhân đạo, giáo dục, và thông tin trong các vùng nghèo khó. Mỗi lần có một Ban Đại diện thành lập, GHPGVNTN gửi thư thông báo đến chính quyền địa phương. Đáp lại chính quyền Việt Nam trục xuất chư Tăng ra khỏi chùa và sách nhiễu Phật tử địa phương cũng như các thành viên trong Ban Đại diện, đe dọa làm mất công ăn việc làm và tổ chức những cuộc đấu tố công cộng theo kiểu Xô viết. Ông Võ Văn Ái nhấn mạnh rằng *"Chẳng có cái chuyện gọi là « ly khai nửa vời"* (dissidence-lite). Các Ban Đại diện GHPGVNTN tại các địa phương hoạt động như khung sườn theo hình thái một xã hội dân sự, mà ông Võ Văn Ái tin như phương cách chuyển tải các yêu sách của quần chúng nhằm mở rộng tự do và nhân quyền.

Mặc bao áp lực của chính quyền Việt Nam, GHPGVNTN đã cung ứng sự cứu trợ cho nạn nhân lũ lụt, hậu thuẫn nông dân bị cướp đất, và thông tri cho quần chúng hiểu rõ các quyền của họ thông qua những bản dịch Việt ngữ các công ước quốc tế. Hòa thượng Thích Quảng Độ hiện đương khởi sự thực hiện sáng kiến cho vay vốn nhỏ không lời, hầu giúp đỡ Phật tử và quần chúng các giới thiếu hụt tài chánh vì lý do dấn thân của họ. Chẳng nghi ngờ gì nữa, chính quyền Việt Nam sẽ tiếp tục đàn áp GHPGVNTN và tự do tôn giáo, vì chính quyền thấy rõ sự đe dọa của khối quần chúng sáng suốt sẽ đặt ra vấn nạn cho chế độ độc tài. Ông Võ Văn Ái nói rằng : ***“Xét cho cùng ở Việt Nam cũng như tại các quốc gia độc tài toàn trị khác, chẳng có con đường nào dễ dãi để đòi hỏi nhân quyền mà không bi lụy tới bản thân hay gia đình và không bị đàn áp. Tuy nhiên, sự dấn thân của mỗi Phật tử để thực hiện Chánh ngữ là điều không thể uốn lưng hòng sống yên thân. Phật tử nào có đức tin là phải sẵn sàng chấp nhận mọi hậu quả”.***

Jared Roscoe *theo học Đại học Luật khoa New York và Blog cho No Record Press*

https://tricycle.org/